

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2464*/QĐ-BTP

*Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm triển khai thực hiện  
“Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật”  
giai đoạn năm 2018-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg  
ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP**

*Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022;*

*Căn cứ Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 8 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022;*

*Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-BTP ngày 5 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp phê duyệt Kế hoạch công tác năm 2020 của Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;*

*Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch sơ kết 03 năm thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Đề nghị Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này./

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Phó Thủ tướng Thường trực Trương Hòa Bình (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (để chỉ đạo thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để biết);
- Sở Tư pháp các tỉnh, TP trực thuộc TW (để thực hiện);
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu VT, Cục QLXLVPHC&TDTHPL (02b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Đặng Hoàng Oanh**



## KẾ HOẠCH

**Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022 ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ**  
*(Kèm theo Quyết định số ~~244~~244/QĐ-BTP ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tư pháp)*

“Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022 được ban hành kèm theo Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án 242). Sau 03 năm thực hiện, Đề án 242 góp phần từng bước khắc phục những hạn chế, bất cập và định hướng những nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức thi hành pháp luật.

Thực hiện Quyết định số 1020/QĐ-BTP ngày 8 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018-2022, Bộ Tư pháp xây dựng Kế hoạch sơ kết Đề án 242 với những nội dung sau đây:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện tình hình, kết quả triển khai hoạt động nhằm đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật từ khi ban hành Đề án 242.

b) Làm rõ các khó khăn, vướng mắc, bất cập trong hoạt động tổ chức thi hành pháp luật; đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật và hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật.

c) Tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tổ chức thi hành pháp luật, chuẩn bị xây dựng định hướng lớn nhằm hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật phù hợp với tinh thần của Hiến pháp năm 2013.

#### 2. Yêu cầu

a) Việc sơ kết cần tiến hành nghiêm túc, toàn diện ở các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; hình thức sơ kết phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng cơ quan.

b) Nội dung sơ kết phải bám sát nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 242, phản ánh đúng thực tế khách quan, có phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai và đề xuất, kiến nghị cụ thể.

## **II. PHẠM VI, NỘI DUNG SƠ KẾT**

### **1. Phạm vi sơ kết**

Sơ kết Đề án 242 được thực hiện trong phạm vi toàn quốc, kết quả thực hiện được đánh giá từ ngày 28/02/2018 đến hết ngày 30/11/2020.

### **2. Nội dung sơ kết**

#### **2.1. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện Đề án 242**

- Việc xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao theo Đề án 242.

- Việc chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Đề án 242 ở các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Công tác phối hợp với Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao theo Đề án 242.

#### **2.2. Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 242**

a) Những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp của Đề án 242.

b) Những khó khăn, vướng mắc, bất cập khác.

#### **2.3. Nguyên nhân**

a) Nguyên nhân khách quan.

b) Nguyên nhân chủ quan.

#### **2.4. Các giải pháp, kiến nghị**

## **III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

### **1. Tổ chức sơ kết Đề án 242 tại Bộ, ngành, địa phương**

- Đề nghị các Bộ, ngành tiến hành sơ kết 03 năm thực hiện Đề án 242 bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế, xây dựng báo cáo về kết quả triển khai thực hiện Đề án 242 theo các nội dung sơ kết tại Chương II Kế hoạch này.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành tham mưu cách thức tiến hành sơ kết 03 năm thực hiện Đề án 242 bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế ở phương mình. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng báo cáo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và ký (theo các nội dung sơ kết tại Chương II Kế hoạch này).

- Thời gian thực hiện: Các Bộ, ngành, địa phương gửi báo cáo về Bộ Tư pháp trước ngày 21/12/2020.

## **2. Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm triển khai thực hiện Đề án 242**

- Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện Đề án 242 sau khi Bộ, ngành, địa phương thực hiện sơ kết.

- Dự kiến Hội nghị được tổ chức tại hai miền, theo hình thức tập trung vào tuần cuối tháng 12 năm 2020.

## **3. Xây dựng Báo cáo sơ kết Đề án 242 trình Thủ tướng Chính phủ**

Báo cáo được xây dựng trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, kết quả Hội nghị sơ kết và quá trình theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án 242 tại Bộ, ngành, địa phương của Bộ Tư pháp.

- Cơ quan thực hiện: Bộ Tư pháp (Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật).

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, một số đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Tổ chức thực hiện**

a) Các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xây dựng báo cáo và gửi về Bộ Tư pháp đúng tiến độ;

b) Bộ Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc sơ kết của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ, Cục Kế hoạch - Tài chính, Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Công nghệ thông tin, Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

### **2. Kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí sơ kết Đề án 242 của các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được đảm bảo từ kinh phí của Bộ, ngành, địa phương mình.

b) Kinh phí để tổ chức sơ kết Đề án 242 đối với các hoạt động thuộc trách nhiệm của Bộ Tư pháp lấy từ nguồn kinh phí thực hiện Đề án 242 ngân sách nhà nước cấp cho Bộ Tư pháp. 